TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2020/HS-ST
Ngày : 17/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Quang Lý

Bà Nguyễn Thị Phượng Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Giang - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 155/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. ĐINH VĂN K, sinh ngày 13 tháng 02 năm 1960, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 1106/8 đường Lạc Long Q, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị L (chết); có vợ: Đỗ Thị Ánh T và 01 con: sinh năm 1991; Nhân thân: Ngày 16/3/1978 Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định tập trung cải tạo do có hành vi trộm cắp tài sản (ngày 21/12/1984 được về); Ngày 13/8/1985 Công an quận Phú Nhuận bắt về hành vi cướp xe đạp, đến ngày 06/3/1985 được tha về; Ngày 12/7/2015 Công an Phường 8, quận Tân Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" (Quyết định số 0007666/QĐ-XPHC), Ngày 13/8/2017 Công an Phường 8, quận Tân Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái trái phép" (Quyết định số 0042665/QĐ-XPHC); Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 24/12/2019 Công an Phường 8, quận Tân Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" (Quyết định số 0015866/QĐ-XPHC); Bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 29/7/2020 đến ngày 16/10/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại.

(Có mặt)

2. NGUYỄN ĐÌNH H, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1970, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 55/12 đường Phú L, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Từ ngày 22/12/2018 tạm trú tại tổ 49, khu C, ấp Phước L, xã E, huyện F, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình L (chết) và bà Nguyễn Thị M (chết); có vợ: Phan Thị Hoàng Y và 02 con: lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: Ngày 24/11/1999, Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án số 2991/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/3/2009, chưa chấp hành xong trách nhiệm dân sự; Tiền sự: Ngày 24/12/2019 Công an Phường 8, quận Tân Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" (Quyết định số 0015868/QĐ-XPHC); Bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 29/7/2020.

(Có mặt)

3. HỒ ĐỨC H1, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1982, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 49/1 đường Lê T, Phường G, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số nhà 724 đường Cách Mạng Tháng T, Phường D, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Hữu P và bà Lăng Thị Kim A; vợ, con: không có; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 24/12/2019 Công an Phường 8, quận Tân Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" (Quyết định số 0015869/QĐ-XPHC); Bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 29/7/2020.

(Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú: số nhà 28/32/7 đường Tân L, Phường I, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 19/3/2020, Công an Phường 8, quận Tân Bình kiểm tra và bắt giữ Đinh Văn K, Nguyễn Đình H, Hồ Đức H1 và Nguyễn Hoàng M đang có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức "đánh phỏm" trước Cổng số 2 chợ X, Phường A, quận B, cụ thể: thu giữ trên chiếu bạc số tiền 280.000 đồng, thu giữ trong người K 530.000 đồng, thu giữ trong người H 100.000 đồng, thu giữ trong người H1 802.000 đồng, thu giữ trong người M 310.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định được như sau: K, H, M làm nghề chạy xe honđa ôm và đậu xe chờ khách trước cổng số 2 chợ X, H1 là người bốc vác vải thuê trong chợ X, do thời gian này diễn ra dịch COVID -19 nên khách đi xe ít và không có người đến mua vải nên đã rủ nhau đánh bài phỏm ăn tiền theo hình thức: Người về sau cùng thua 30.000 đồng, người về thứ ba thua 20.000 đồng,

người về thứ hai thua 10.000 đồng, người về nhất thắng 60.000 đồng, người nào cháy thua 40.000 đồng, người nào ù ăn 150.000 đồng (cả 03 người không có phỏm, 01 người có phỏm thì người không có phỏm thua 50.000 đồng). Anh em chơi tự phát, không có ai đứng ra tổ chức thu tiền xâu, đang đánh được khoảng 15 ván thì bị công an bắt.

- Đinh Văn K khai nhận tại thời điểm đánh bạc bị kiểm tra thu giữ trong người số tiền 530.000 đồng. K khai mang theo 500.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bài thắng 30.000 đồng.

- Nguyễn Đình H khai nhận tại thời điểm đánh bạc bị kiểm tra thu giữ 100.000 đồng. H khai mang theo 130.000 đồng để đánh bài, thua 30.000 đồng.

- Hồ Đức H1 khai nhận tại thời điểm đánh bạc bị kiểm tra thu giữ tại chiếu bạc 280.000 đồng, thu giữ trong người là 802.000 đồng. H1 khai mang theo 852.000 đồng. chỉ sử dụng 350.000 đồng vào việc đánh bài, thắng 230.000 đồng, còn lại 502.000 đồng là tiền cá nhân, không liên quan đến việc đánh bài.

- Nguyễn Hoàng M khai nhận tại thời điểm đánh bạc bị kiểm tra thu giữ trong người là 310.000 đồng. M khai mang theo 540.000 đồng để đánh bài, thua hết 230.000 đồng, còn lại 310.000 đồng bị thu giữ.

Tổng số tiền thu trên chiếu bạc và tiền dùng để đánh bạc là 1.520.000 đồng. Tuy nhiên, các bị can K, H và H1 có tiền sự về tội đánh bạc chưa được xóa nên các bị can phải chịu trách nhiệm về tội "Đánh bạc".

Riêng Nguyễn Hoàng M vi phạm lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc nên không đủ cơ sở khởi tố xử lý hình sự, Công an Phường 8, quận Tân Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính và tịch thu số tiền M dùng vào việc đánh bạc là 310.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 bộ bài tây 52 lá.

- Số tiền thu tại chiếu bạc 280.000 đồng.

- Thu giữ của Đinh Văn K: 530.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen.

- Thu giữ của Nguyễn Đình H: 100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng bạc.

- Thu giữ của Hồ Đức H1: 802.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen.

- Ngoài ra còn thu giữ 01 CMND mang tên Đinh Văn K, 01 CMND mang tên Nguyễn Đình H và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hồ Đức H1 (lưu kèm hồ sơ vụ án).

Tại bản cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 13 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố các bị cáo Đinh Văn K, Nguyễn Đình H và Hồ Đức H1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình trình bày luận tội, cụ thể: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của các bị cáo, thì hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi bài phỏm được thua bằng tiền với tổng số tiền thu tại chiếu bạc và trong người của các bị cáo dùng để đánh bạc là 1.520.000 đồng. Tuy tổng số tiền đánh bạc dưới 5000.000 đồng nhưng do các bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi này (đánh bạc) mà còn vi phạm nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, các bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội do cố ý do đó cần xử các bị cáo hình phạt phù hợp mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Bị cáo Nguyễn Đình H đã bị kết án, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là "Tái phạm", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo K và H1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; do đó cần giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Từ căn cứ trên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo K và H1; áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo H, đề nghị xử phạt: Phạt tiền bị cáo K từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; Phạt tiền bị cáo H từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; Phạt tiền bị cáo H1 từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;

Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 bộ bài tây (52 lá) là vật không có giá trị nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với số tiền thu trên chiếu bạc 280.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 310.000 đồng thu giữ của anh Nguyễn Hoàng M, xét thấy Công an Phường 8, quận Tân Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính và tịch thu số tiền 310.000 đồng trên M dùng vào việc đánh bạc, hiện không có ai thắc mắc, khiếu nại gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét lại.

- Đối với số tiền 530.000 đồng thu giữ của bị cáo K, trong đó có 500.000 đồng là tiền bị cáo mang theo để đánh bạc và 30.000 đồng là do phạm tội đánh bạc mà có nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen thu giữ của K. Xét thấy đây là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo K.

- Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo H, xét thấy số tiền 100.000 đồng bị cáo dùng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng bạc thu của H. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo H.

- Đối với số tiền 802.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen thu giữ của bị cáo H1. Quá trình điều tra xác định có 300.000 đồng bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; đối với số tiền 502.000 đồng còn lại bị cáo không dùng vào việc đánh bạc và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo H1.

- Đối với 01 CMND mang tên Đinh Văn K, 01 CMND mang tên Nguyễn Đình H và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hồ Đức H1 (lưu kèm hồ sơ vụ án) là giấy tờ cá nhân của các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho các bị cáo.

Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào hành vi phạm tội của các bị cáo theo các tài liệu, chứng cứ thu thập được thì việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình ra quyết định tạm giữ, khởi tố vụ án, khởi tố các bị can, ra quyết định tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với các bị cáo Đinh Văn K, Nguyễn Đình H và Hồ Đức H1 về hành vi "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, thẩm tra các tài liệu, chứng cứ, luận tội, tranh tụng nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua việc thẩm tra các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo thì hành vi dùng tiền đánh bạc bằng hình thức chơi bài phỏm được thua bằng tiền với tổng số tiền thu tại chiếu bạc và trong người của các bị cáo dùng để đánh bạc là 1.520.000 đồng. Tuy tổng số tiền đánh bạc dưới 5000.000 đồng nhưng do các bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi này (Đánh bạc) mà còn vi phạm nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo Hưng đã bị kết án, chưa

được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là "Tái phạm", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đồng thời qua phần phân tích, đánh giá, nhận định của đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội, nhận thấy những căn cứ Viện kiểm sát viện dẫn chứng minh hành vi phạm tội để đề nghị truy tố, xử phạt các bị cáo như đã nêu trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét các bị cáo phạm tội do cố ý, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu trật tự, trị an tại địa phương nên cần xử phạt các bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo K và H1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo K và H1; áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hâ.

Việc đại diện viện kiểm sát căn cứ tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo để đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo K và H1; áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo H là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 01 bộ bài tây (52 lá) là vật không có giá trị nên Hội đồng xét xử thống nhất tịch thu và tiêu hủy như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với số tiền thu trên chiếu bạc 280.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử thống nhất tịch thu nộp ngân sách Nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với số tiền 310.000 đồng thu giữ của anh Nguyễn Hoàng M, xét thấy Công an Phường 8, quận Tân Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính và tịch thu số tiền 310.000 đồng trên M dùng vào việc đánh bạc, hiện không có ai thắc mắc, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử thống nhất không xem xét lại như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với số tiền 530.000 đồng thu giữ của bị cáo K, trong đó có 500.000 đồng là tiền bị cáo mang theo để đánh bạc và 30.000 đồng là do phạm tội đánh bạc mà có nên Hội đồng xét xử thống nhất tịch thu nộp ngân sách Nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen thu giữ của K. Xét thấy đây là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử thống nhất trả lại cho bị cáo K như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo H, xét thấy số tiền 100.000 đồng bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử thống nhất tịch thu nộp ngân sách Nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng bạc thu của H. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử thống nhất trả lại cho bị cáo Hậu như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với số tiền 802.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen thu giữ của bị cáo H1. Quá trình điều tra xác định có 300.000 đồng bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát; đối với số tiền 502.000 đồng còn lại bị cáo không dùng vào việc đánh bạc và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử thống nhất trả lại cho bị cáo H1 như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với 01 CMND mang tên Đinh Văn K, 01 CMND mang tên Nguyễn Đình H và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hồ Đức H1 (lưu kèm hồ sơ vụ án) là giấy tờ cá nhân của các bị cáo nên Hội đồng xét xử thống nhất trả lại cho các bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Về án phí: Các bị cáo H và H1 phải chịu án phí theo quy định. Bị cáo K không phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Đinh Văn K và Hồ Đức H1;

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Đình H;

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn K, Nguyễn Đình H và Hồ Đức H1 phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt:

- Phạt tiền NGUYỄN ĐÌNH H 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc".

- Phạt tiền ĐINH VĂN K 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc".

- Phạt tiền HỒ ĐỨC H1 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc".

[2] Áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ Luật tố tụng hình sự

Hội đồng xét xử tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Nguyễn Đình Hậu, Hồ Đức Hưng nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá (Tình trạng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng số 17/BB/2020 ngày 04/11/2020 giữa Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Tân Bình và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: số tiền thu trên chiếu bạc 280.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội; số tiền 530.000 đồng thu giữ của bị cáo K, trong đó có 500.000 đồng là tiền bị cáo mang theo để đánh bạc và 30.000 đồng là do phạm tội đánh bạc mà có; số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo H do bị cáo dùng vào việc phạm tội và số tiền 300.000 đồng là tiền bị cáo H1 dùng vào việc phạm tội (Tình trạng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng số 17/BB/2020 ngày 04/11/2020 giữa Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Tân Bình và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

- Trả lại cho bị cáo Đinh Văn K: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số imei: 013594007223958 và 01 CMND mang tên Đinh Văn K (Tình trạng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng số 17/BB/2020 ngày 04/11/2020 giữa Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Tân Bình và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình H: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng bạc, số imei 1: 357161095970208/02, số imei 2: 357162095970288/01 và 01 CMND mang tên Nguyễn Đình H (Tình trạng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng số 17/BB/2020 ngày 04/11/2020 giữa Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Tân Bình và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

- Trả lại cho bị cáo Hồ Đức H1: số tiền 502.000 (năm trăm lẻ hai ngàn) đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, số imei 1: 865222040775235, số imei 2: 865222040775227 và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hồ Đức H1.

[4] Bị cáo Nguyễn Đình H và Hồ Đức H1 phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đinh Văn K không phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm (người cao tuổi trên 60 tuổi).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sư có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu

cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại Điều 26 Luật Thi hành án (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

[5] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tống đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo; NLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Trí